

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐOAN HÙNG
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 53/2017/HSST

Ngày: 29/9/2017.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông: Vũ Quý Đông.

2- Ông: Nguyễn Văn Thực.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Lan- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:
Ông Trần Xuân Hùng- Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2017/HSST ngày 19/9/2017 đối với bị cáo:

Trần Hùng L - Sinh ngày 13/01/1964.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Thôn Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Chỗ ở: Thôn Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

Nghề nghiệp: Buôn bán.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ văn hoá: Lớp 7/10.

Con ông Trần Nghi T(đã chết) và bà Nguyễn Thị T(đã chết).

Có vợ Nguyễn Thị L - Sinh năm 1964.

Con: Có 02 con; Con lớn sinh năm 1986, con nhỏ sinh năm 1988.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị bắt, tạm giữ, tạm giam, hiện tại ngoại.

(Có mặt).

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Trần Vũ Đ - sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn 12, xã V, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

2. Anh Chử Văn K - sinh năm 1989.

Trú tại: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

3. Ông: Lã Xuân T- sinh năm 1973.

Trú tại: Thôn 3, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

4. Ông: Phạm Văn Th - sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Vắng mặt).

5. Anh: Trần Trung H - Sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn Đ, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

(Có mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Trần Hùng L bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Phú Thọ truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 23/06/2017, tại nhà ở của Trần Hùng L ở thôn Đ, xã C, huyện Đ, Đội cảnh sát điều tra về trật tự xã hội - Công an huyện Đ đã phát hiện và lập biên bản vi phạm hành chính đối với L cùng Trần Vũ Đ và Chử Văn K đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua, bán số lô, số đề. Kiểm tra, thu giữ tại bàn uống nước 02 cặp đề là các mảnh giấy một mặt ghi nhiều số tự nhiên, 01 bút bi mực xanh; thu giữ trên người của L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 lắp sim số 0978.645.063 cùng số tiền 8.530.000đ. L khai nhận trong đó có 2.300.000đ là tiền vừa bán số lô cho K. Ngoài ra, còn thu giữ của Đ số tiền 1.915.000đ, trong đó có 1.550.000đ là tiền mua số lô, số đề của L.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội của Trần Hùng L như sau:

Khoảng giữa tháng 5/2017, L gặp Lã Xuân T ở quán nước gần nhà. Biết L bán hàng bia, có nhiều khách hỏi mua số lô, số đề nên T bảo L nếu có khách thì cứ nhận rồi tổng hợp, chuyển cho T qua điện thoại đến số thuê bao 01658.056.267. T sẽ chia cho L 10% tiền bán số đề, còn tiền bán lô điểm, lô xiên, L không được hưởng lợi gì do T cũng tổng hợp và bán lại cho một người nam giới khác nên lợi nhuận thấp. Cả hai thỏa thuận hình thức chơi như sau:

Số đề là số tự nhiên có hai chữ số từ 00 đến 99 so với 2 số cuối của giải đặc biệt xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng là trúng thưởng, khi trúng được 70 lần số tiền đã bỏ ra mua; Số lô là số tự nhiên có hai chữ số so với kết quả của 27 giải xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu trùng 2 số cuối của bất kỳ giải nào là trúng thưởng, trùng hai giải thì được hưởng gấp hai lần, ba giải được hưởng gấp ba lần, nhưng không quá ba lần. Cụ thể: tiền mua 01 điểm lô = 23.000đ, nếu trúng 01 giải thì được hưởng theo tỷ lệ 80.000đ/ 01 điểm lô, trúng 02 giải được hưởng theo tỷ lệ 160.000/ 01 điểm lô, nếu trúng từ 03 giải trở lên thì được hưởng theo tỷ lệ 240.000đ/01 điểm lô.

Trong ngày 23/06/2017, L vừa tự mua số lô, vừa bán trực tiếp và thông qua tin nhắn điện thoại di động cho 03 người. Tổng số tiền đánh bạc của L là 5.000.000đ. Cụ thể như sau:

Phạm Văn Th ở cùng thôn nhắn tin đến số thuê bao 0978. 645. 063 của L mua 40 điểm lô = 920.000đ. Số tiền bán số lô trên, Th chưa thanh toán cho L.

Chử Văn K trực tiếp 100 điểm lô = 2.300.000đ. K đã thanh toán đủ cho L.

Trần Vũ Đ trực tiếp mua 50 điểm lô = 1.150.000đ, 01 lô xiên = 300.000đ và 02 số đề = 100.000đ. Tổng số tiền bán số lô, đề trên là 1.550.000đ. Khi Đ đang chuẩn bị trả tiền cho L thì bị Công an huyện Đ kiểm tra, thu giữ như trên.

Ngoài ra, L còn tự mua 10 điểm lô = 230.000đ với Lã Xuân T.

Đối với 50 điểm lô = 1.150.000đ gồm 40 điểm lô của Th và 10 điểm lô của mình, L đã nhắn tin cho con trai là Trần Trung H để H chuyển cho T. T đã nhận số lô trên.

Ngoài ra, bị cáo khai trong khoảng thời gian từ ngày 15/06/2017 đến ngày 18/06/2017 còn 03 lần bán số đề, số lô cho một số người khác, thu tổng số tiền 600.000đ, được hưởng khoảng 30.000đ tiền % bán số đề. Số tiền trên bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Do từ ngày 19/06/2017 đến ngày 23/06/2017 bị cáo đi điều trị bệnh, bản thân bị cáo không bán số lô, số đề thường xuyên nên không nhớ cụ thể bán cho ai, ở đâu nên không có căn cứ để giải quyết.

Quá trình lập biên bản, Cơ quan điều tra còn tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 kèm sim số 0979.782.037 của Phạm Văn Th, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 kèm sim số 0962. 509. 683 của Trần Trung H, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 kèm sim số 01658. 056. 267 của Lã Xuân T.

Quá trình điều tra, T khai nhận sau khi nhận số lô, đề của L thì tổng hợp và chuyển cho một người nam giới ở T. Do người này thường đến nhận bằng trực tiếp, T không xác định được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể nên không đề cập xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ tiếp tục điều tra, làm rõ và xử lý sau.

Đối với Phạm Văn Th, Chủ Văn K, Trần Vũ Đ, Lã Xuân T là những người tham gia đánh bạc cùng L và Trần Trung H là người giúp sức cho L thực hiện hành vi phạm tội nhưng số tiền đánh bạc của từng đối tượng đều dưới 5.000.000đ. Bản thân các đối tượng này chưa có tiền án về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Đ ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp.

Về điều kiện kinh tế: Qua xác minh bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị.

Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho Phạm Văn Th 01 điện thoại di động kèm sim số 0979.782.037. Hiện còn tạm giữ 03 điện thoại di động, 03 sim điện thoại di động, 02 cặp đề, 01 bút bi, 01 phong bì niêm phong và 6.000.000đ.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Trần Hùng L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 56 ngày 19/9/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ đã truy tố Trần Hùng L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo: Trần Hùng L phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1; Khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 3, khoản 4 điều 30 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Hùng L từ 7.000.000đ đến 10.000.000đ.

Bị cáo phải nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điểm a, điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả cho Phạm Văn Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 cùng 01 sim điện thoại thuê bao số 0979.782.037.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước của Trần Hùng L số tiền 2.560.000đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước của Trần Vũ Đ số tiền 1.915.000đ (Một triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng).

+ Truy thu đền sung công quỹ Nhà nước của: Phạm Văn Th số tiền 920.000đ (Chín trăm hai mươi nghìn đồng), của Lã Xuân T số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi, 02 cặp đề và 01 sim điện thoại thuê bao số 0978.645.063.

+ Trả lại cho: Trần Hùng L số tiền 5.970.000đ (Năm triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng); Trần Trung H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 kèm sim số 0962.509.683; Lã Xuân T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 kèm sim số 01658.056.267.

- Về án phí hình sự: Khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Hùng L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo;

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Hùng L khai nhận: Ngày 23/06/2017, tại nhà ở của mình ở thôn Đ, xã C, huyện Đ, Trần Hùng L đã đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề cho 03 người là Phạm Văn Th, Chữ Văn K, Trần Vũ Đ với tổng số tiền 4.770.000đ. Ngoài ra, L còn tự mua 10 điểm lô của Lã Xuân T với số tiền 230.000đ. Tổng số tiền đánh bạc của L là 5.000.000đ, (Năm triệu đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các biên bản hỏi cung bị can, bản kiểm điểm của bị cáo tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với biên bản sự việc do Công an huyện Đ lập ngày 23/06/2017, vật chứng, tài liệu đã thu giữ. Như vậy có đủ cơ sở kết luận Trần Hùng L đã phạm vào tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự quy định:

“Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm”.

Trần Hùng L hoàn toàn nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trật tự, an toàn công cộng. Đánh bạc là một tệ nạn xã hội, cần thiết phải xử nghiêm để giáo dục bị cáo ý thức chấp hành pháp luật và ngăn chặn, phòng ngừa chung.

Bị cáo được áp dụng 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 và 01 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự, do phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã khai báo thành khẩn

và có bổ đề là người có công với cách mạng trong cuộc kháng chiến chống mỹ được Nhà nước tặng thưởng giấy khen.

Trần Hùng L không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận áp dụng hình phạt tiền như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

Do Trần Hùng L không có tài sản, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Phạm Văn Th, Chủ Văn K, Trần Vũ Đ, Lã Xuân T là những người tham gia đánh bạc cùng L và Trần Trung H là người giúp sức cho L thực hiện hành vi phạm tội nhưng số tiền đánh bạc của từng đối tượng đều dưới 5.000.000đ. Bản thân các đối tượng này chưa có tiền án về tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc, gá bạc. Do vậy, hành vi chưa đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc. Công an huyện Đ ra quyết định xử phạt hành chính đối với những người này là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 cùng 01 sim điện thoại thuê bao số 0979.782.037 thu giữ của Phạm Văn Th. Xét thấy đây là tài sản của Phạm Văn Th hiện còn giá trị sử dụng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả cho Phạm Văn Th là đúng pháp luật cần xác nhận.

Đối với khoản số tiền 2.560.000đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng), 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 thu giữ của bị cáo Trần Hùng L và 1.915.000đ (Một triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng) thu giữ của anh Trần Vũ Đ. Đây là tài sản của bị cáo và anh Đ có liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo L nên cần tịch thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với số tiền 1.915.000đ thu giữ của

Đối với số tiền những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan sử dụng vào việc đánh bạc cùng bị cáo L cụ thể: Phạm Văn Th số tiền 920.000đ (Chín trăm hai mươi nghìn đồng), của Lã Xuân T số tiền 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng). Đây là khoản tiền liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo L nên cần truy thu để sung quỹ Nhà nước.

Đối với vật chứng là 01 bút bi, 02 cặp đề và 01 sim điện thoại thuê bao số 0978.645.063. Xét thấy đây là vật chứng liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo L hiện không còn giá trị sử dụng cần tịch thu để tiêu hủy.

Đối với số tiền 5.970.000đ thu giữ của bị cáo L, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 kèm sim số 0962.509.683 thu giữ của H, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 kèm sim số 01658.056.267 thu giữ của T. Xét thấy đây là tài sản của bị cáo và những người liên quan, hiện còn giá trị sử dụng, không liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo L nên cần trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan liên quan nhưng cần tạm giữ để thi hành phần hình phạt của bản án đối với tài sản của bị cáo L và anh T.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Hùng L phải nộp theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

* Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo Trần Hùng L phạm tội: “Đánh bạc”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 30 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt Trần Hùng L 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Bị cáo Trần Hùng L phải nộp một lần khi bản án có hiệu lực pháp luật.

* Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Áp dụng: Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điểm a, điểm c, điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Truy thu đến sung công quỹ Nhà nước của: Phạm Văn Th số tiền sử dụng đánh bạc 920.000đ (Chín trăm hai mươi nghìn đồng), của Lã Xuân T số tiền sử dụng đánh bạc 600.000đ (Sáu trăm nghìn đồng).

Xác nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả cho Phạm Văn Th 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1208 cùng 01 sim điện thoại thuê bao số 0979.782.037.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Trần Hùng L số tiền 2.560.000đ (Hai triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng) và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước của Trần Vũ Đ số tiền sử dụng đánh bạc 1.915.000đ (Một triệu chín trăm mười lăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 bút bi, 02 cặp đề và 01 sim điện thoại thuê bao số 0978.645.063.

Trả lại cho: Trần Hùng L số tiền 5.970.000đ (Năm triệu chín trăm bảy mươi nghìn đồng); Trần Trung H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 kèm sim số 0962.509.683; Lã Xuân T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 kèm sim số 01658.056.267.

* Về án phí hình sự sơ thẩm:

- Áp dụng: Khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần Hùng L phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao, hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Huyện+Tỉnh;
- Sở T- pháp.
- CA Huyện.
- Thi hành án HS.
- THADS huyện;
- UBND xã C.
- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.
- Bị cáo.
- L- u HS+VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

